SỞ Y TẾ TP HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 200002250/PCBA-HCM

Tp Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 12 năm 2020

PHIẾU TIẾP NHẬN

Hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng của trang thiết bị y tế thuộc loại A

1. Tên cơ sở công bố: CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT
2. Địa chỉ: 550 Âu Cơ, Phường 10, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh
3. Số văn bản đề nghị của cơ sở: 33/CV/BBT/2020 Ngày: 22/12/2020
4. Trang thiết bị y tế thuộc loại A

Tên trang thiết bị y tế: BÔNG VÀ CÁC SẢN PHẨM TỪ BÔNG

Chủng loại/mã sản phẩm: Theo phụ lục

Tên cơ sở sản xuất: Theo phụ lục

Địa chỉ cơ sở sản xuất: Theo phụ lục

Tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm áp dụng: TC 01:2020/BBT; TC 02:2020/BBT

5. Thông tin về chủ sở hữu trang thiết bị y tế :

Tên chủ sở hữu: CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT

Địa chỉ chủ sở hữu: 550 Âu Cơ, Phường 10, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

6. Thông tin về cơ sở bảo hành:

7. Thành phần hồ sơ:

1	Phụ lục chi tiết trang thiết bị y tế	x
2	Bản phân loại trang thiết bị y tế	x
3	Giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng còn hiệu lực tại thời điểm nộp hồ sơ.	x
4	Giấy ủy quyền của chủ sở hữu trang thiết bị y tế	x
5	Giấy xác nhận đủ điều kiện bảo hành	x
6	Tài liệu mô tả tóm tắt kỹ thuật TTBYT theo mẫu số 1 Phụ lục 8	x
7	Giấy chứng nhận hợp chuẩn hoặc Bản tiêu chuẩn mà chủ sở hữu trang thiết bị y tế công bố áp dụng	x
8	Kết quả đánh giá các thông số hóa, lý, vi sinh và các thông số khác do cơ sở đủ điều kiện theo quy định của pháp luật về đánh giá sự phù hợp cấp đối với trang thiết bị y tế sản xuất trong nước	x
9	Tài liệu hướng dẫn sử dụng của trang thiết bị y tế	x
10	Mẫu nhãn sẽ sử dụng khi lưu hành tại Việt Nam của trang thiết bị y tế	x

11	Giấy chứng nhận lưu hành tự do còn hiệu lực tại thời điểm nộp hồ sơ đối với trang thiết bị y tế nhập khẩu hoặc Phiếu tiếp nhận hồ sơ công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế đối với TTBYT sản xuất trong nước	x

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ

Ký bởi: Phạm Thị Thanh Huyền
Email: ptthuyen.syt@tphcm.gov.vn
Cơ quan: Sở Y tế, Thành phố Hồ Chí Minh
Ngày ký: 29-12-2020 18:05:59 +07:00

Phạm Thị Thanh Huyền

BẢNG KÊ CHI TIẾT TRANG THIẾT BỊ Y TẾ

STT	TÊN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ	ĐƠN VỊ TÍNH	CHỦNG LOẠI, MÃ SP	QUY CÁCH ĐÓNG GÓI (NẾU CÓ)	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT/ NƯỚC SẢN XUẤT	TÊN CHỦ SỞ HỮU, NƯỚC CHỦ SỞ HỮU
	Bông và các sản phẩm từ Bông				**Cty CP Bông Bạch Tuyết, Việt Nam**	**Cty CP Bông Bạch Tuyết, Việt Nam**
1	Bông y tế thấm nước 100gr	Gói	10010	Theo y/c KH	như trên	như trên
2	Bông y tế thấm nước 50gr	Gói	10009	Theo y/c KH	như trên	như trên
3	Bông y tế thấm nước 10gr	Gói	10012	Theo y/c KH	như trên	như trên
4	Bông y tế thấm nước 25gr	Gói	10008	Theo y/c KH	như trên	như trên
5	Bông y tế thấm nước 45gr	Gói	10014	Theo y/c KH	như trên	như trên
6	Bông y tế thấm nước 200gr	Gói	10036	Theo y/c KH	như trên	như trên
7	Bông y tế thấm nước 300gr	Gói	10037	Theo y/c KH	như trên	như trên
8	Bông y tế thấm nước 400gr	Gói	10038	Theo y/c KH	như trên	như trên
9	Bông y tế thấm nước 500gr	cuộn	10002	Theo y/c KH	như trên	như trên
10	Bông y tế thấm nước Kilô	Cuộn	10004	Theo y/c KH	như trên	như trên
11	Băng vệ sinh phụ sản (lưới)	Miếng	16000	Theo y/c KH	như trên	như trên
12	Bông y tế thấm nước 5gr	Gói	10011	Theo y/c KH	như trên	như trên
13	Bông y tế Zigzag 100gr	Gói	10017	Theo y/c KH	như trên	như trên
14	Bông y tế Kilo (Bonino)	Cuộn	10034	Theo y/c KH	như trên	như trên
15	Bông y tế cắt miếng 2cmx2cm - 1kg	Gói	10200	Theo y/c KH	như trên	như trên
16	Bông y tế cắt miếng 2cmx2cm - 1kg TT	Gói	10100	Theo y/c KH	như trên	như trên
17	Bông y tế cắt miếng 2cmx2cm - 500g	Gói	10206	Theo y/c KH	như trên	như trên
18	Bông y tế cắt miếng 2cmx2cm - 500g TT	Gói	10106	Theo y/c KH	như trên	như trên
19	Bông y tế cắt miếng 2cmx2cm - 400g	Gói	10239	Theo y/c KH	như trên	như trên
20	Bông y tế cắt miếng 2cmx2cm - 400g, TT	Gói	10139	Theo y/c KH	như trên	như trên
21	Bông y tế cắt miếng 2cmx2cm - 300g	Gói	10238	Theo y/c KH	như trên	như trên
22	Bông y tế cắt miếng 2cmx2cm - 300g, TT	Gói	10138	Theo y/c KH	như trên	như trên
23	Bông y tế cắt miếng 2cmx2cm - 200g	Gói	10237	Theo y/c KH	như trên	như trên
24	Bông y tế cắt miếng 2cmx2cm - 200g, TT	Gói	10137	Theo y/c KH	như trên	như trên
25	Bông y tế cắt miếng 2cmx2cm - 100g	Gói	10207	Theo y/c KH	như trên	như trên
26	Bông y tế cắt miếng 2cmx2cm - 100g TT	Gói	10107	Theo y/c KH	như trên	như trên
27	Bông y tế cắt miếng 2cmx2cm - 50g	Gói	10205	Theo y/c KH	như trên	như trên
28	Bông y tế cắt miếng 2cmx2cm - 50g TT	Gói	10105	Theo y/c KH	như trên	như trên
29	Bông y tế cắt miếng 2cmx2cm - 25g	Gói	10208	Theo y/c KH	như trên	như trên
30	Bông y tế cắt miếng 2cmx2cm - 25g TT	Gói	10108	Theo y/c KH	như trên	như trên
31	Bông y tế cắt miếng 2cmx2cm - 10g	Gói	10209	Theo y/c KH	như trên	như trên
32	Bông y tế cắt miếng 2cmx2cm - 10g TT	Gói	10109	Theo y/c KH	như trên	như trên
33	Bông y tế cắt miếng 2cmx2cm	Gói	10233	Theo y/c KH	như trên	như trên
34	Bông y tế cắt miếng 3cmx3cm - 1kg	Gói	10217	Theo y/c KH	như trên	như trên
35	Bông y tế cắt miếng 3cmx3cm - 1kg TT	Gói	10117	Theo y/c KH	như trên	như trên

36	Bông y tế cắt miếng 3cmx3cm - 500g	Gói	10216	Theo y/c KH	như trên	như trên
37	Bông y tế cắt miếng 3cmx3cm - 500g TT	Gói	10116	Theo y/c KH	như trên	như trên
38	Bông y tế cắt miếng 3cmx3cm - 400g	Gói	10242	Theo y/c KH	như trên	như trên
39	Bông y tế cắt miếng 3cmx3cm - 400g, TT	Gói	10142	Theo y/c KH	như trên	như trên
40	Bông y tế cắt miếng 3cmx3cm - 300g	Gói	10241	Theo y/c KH	như trên	như trên
41	Bông y tế cắt miếng 3cmx3cm - 300g, TT	Gói	10141	Theo y/c KH	như trên	như trên
42	Bông y tế cắt miếng 3cmx3cm - 200g	Gói	10240	Theo y/c KH	như trên	như trên
43	Bông y tế cắt miếng 3cmx3cm - 200g, TT	Gói	10140	Theo y/c KH	như trên	như trên
44	Bông y tế cắt miếng 3cmx3cm - 100g	Gói	10218	Theo y/c KH	như trên	như trên
45	Bông y tế cắt miếng 3cmx3cm - 100g TT	Gói	10118	Theo y/c KH	như trên	như trên
46	Bông y tế cắt miếng 3cmx3cm - 50g	Gói	10219	Theo y/c KH	như trên	như trên
47	Bông y tế cắt miếng 3cmx3cm - 50g TT	Gói	10119	Theo y/c KH	như trên	như trên
48	Bông y tế cắt miếng 3cmx3cm - 25g	Gói	10220	Theo y/c KH	như trên	như trên
49	Bông y tế cắt miếng 3cmx3cm - 25g TT	Gói	10120	Theo y/c KH	như trên	như trên
50	Bông y tế cắt miếng 3cmx3cm - 10g	Gói	10201	Theo y/c KH	như trên	như trên
51	Bông y tế cắt miếng 3cmx3cm - 10g TT	Gói	10101	Theo y/c KH	như trên	như trên
52	Bông y tế cắt miếng 3cmx3cm	Gói	10234	Theo y/c KH	như trên	như trên
53	Bông y tế cắt miếng 4cmx4cm - 1kg	Gói	10221	Theo y/c KH	như trên	như trên
54	Bông y tế cắt miếng 4cmx4cm - 1kg TT	Gói	10121	Theo y/c KH	như trên	như trên
55	Bông y tế cắt miếng 4cmx4cm - 500g	Gói	10222	Theo y/c KH	như trên	như trên
56	Bông y tế cắt miếng 4cmx4cm - 500g TT	Gói	10122	Theo y/c KH	như trên	như trên
57	Bông y tế cắt miếng 4cmx4cm - 400g	Gói	10245	Theo y/c KH	như trên	như trên
58	Bông y tế cắt miếng 4cmx4cm - 400g, TT	Gói	10145	Theo y/c KH	như trên	như trên
59	Bông y tế cắt miếng 4cmx4cm - 300g	Gói	10244	Theo y/c KH	như trên	như trên
60	Bông y tế cắt miếng 4cmx4cm - 300g, TT	Gói	10144	Theo y/c KH	như trên	như trên
61	Bông y tế cắt miếng 4cmx4cm - 200g	Gói	10243	Theo y/c KH	như trên	như trên
62	Bông y tế cắt miếng 4cmx4cm - 200g, TT	Gói	10143	Theo y/c KH	như trên	như trên
63	Bông y tế cắt miếng 4cmx4cm - 100g	Gói	10215	Theo y/c KH	như trên	như trên
64	Bông y tế cắt miếng 4cmx4cm - 100g TT	Gói	10115	Theo y/c KH	như trên	như trên
65	Bông y tế cắt miếng 4cmx4cm	Gói	10235	Theo y/c KH	như trên	như trên
66	Bông y tế cắt miếng 5cmx5cm - 1kg	Gói	10202	Theo y/c KH	như trên	như trên
67	Bông y tế cắt miếng 5cmx5cm - 500g	Gói	10210	Theo y/c KH	như trên	như trên
68	Bông y tế cắt miếng 5cmx5cm - 400g	Gói	10248	Theo y/c KH	như trên	như trên
69	Bông y tế cắt miếng 5cmx5cm - 400g, TT	Gói	10148	Theo y/c KH	như trên	như trên
70	Bông y tế cắt miếng 5cmx5cm - 300g	Gói	10247	Theo y/c KH	như trên	như trên
71	Bông y tế cắt miếng 5cmx5cm - 300g, TT	Gói	10147	Theo y/c KH	như trên	như trên
72	Bông y tế cắt miếng 5cmx5cm - 200g	Gói	10246	Theo y/c KH	như trên	như trên
73	Bông y tế cắt miếng 5cmx5cm - 200g, TT	Gói	10146	Theo y/c KH	như trên	như trên
74	Bông y tế cắt miếng 5cmx5cm - 250gr	Gói	10223	Theo y/c KH	như trên	như trên
75	Bông y tế cắt miếng 5cmx5cm - 100g	Gói	10211	Theo y/c KH	như trên	như trên
76	Bông y tế cắt miếng 7cmx7cm - 1kg	Gói	10204	Theo y/c KH	như trên	như trên
77	Bông y tế cắt miếng 7cmx7cm - 500g	Gói	10212	Theo y/c KH	như trên	như trên
78	Bông y tế cắt miếng 7cmx7cm - 400g	Gói	10251	Theo y/c KH	như trên	như trên
79	Bông y tế cắt miếng 7cmx7cm - 400g, TT	Gói	10151	Theo y/c KH	như trên	như trên
80	Bông y tế cắt miếng 7cmx7cm - 300g	Gói	10250	Theo y/c KH	như trên	như trên
81	Bông y tế cắt miếng 7cmx7cm - 300g, TT	Gói	10150	Theo y/c KH	như trên	như trên
82	Bông y tế cắt miếng 7cmx7cm - 200g	Gói	10249	Theo y/c KH	như trên	như trên

83	Bông y tế cắt miếng 7cmx7cm - 200g, TT	Gói	10149	Theo y/c KH	như trên	như trên
84	Bông y tế cắt miếng 7cmx7cm - 250gr	Gói	10224	Theo y/c KH	như trên	như trên
85	Bông y tế cắt miếng 7cmx7cm - 100g	Gói	10213	Theo y/c KH	như trên	như trên
86	Bông y tế cắt miếng 10cmx10cm - 1kg	Gói	10214	Theo y/c KH	như trên	như trên
87	Bông y tế cắt miếng 10cmx10cm - 500g	Gói	10225	Theo y/c KH	như trên	như trên
88	Bông y tế cắt miếng 10cmx10cm - 400g	Gói	10254	Theo y/c KH	như trên	như trên
89	Bông y tế cắt miếng 10cmx10cm - 400g, TT	Gói	10154	Theo y/c KH	như trên	như trên
90	Bông y tế cắt miếng 10cmx10cm - 300g	Gói	10253	Theo y/c KH	như trên	như trên
91	Bông y tế cắt miếng 10cmx10cm - 300g, TT	Gói	10153	Theo y/c KH	như trên	như trên
92	Bông y tế cắt miếng 10cmx10cm - 200g	Gói	10252	Theo y/c KH	như trên	như trên
93	Bông y tế cắt miếng 10cmx10cm - 200g, TT	Gói	10152	Theo y/c KH	như trên	như trên
94	Bông y tế cắt miếng 10cmx10cm - 250gr	Gói	10226	Theo y/c KH	như trên	như trên
95	Bông y tế cắt miếng 10cmx10cm - 100g	Gói	10227	Theo y/c KH	như trên	như trên
96	Bông y tế cắt miếng 2,5cm x 3,5 cm -100g TT	Gói	10128	Theo y/c KH	như trên	như trên
97	Bông y tế cắt miếng 3,5cm x 4cm - 500g TT	Gói	10129	Theo y/c KH	như trên	như trên
98	Bông y tế cắt miếng 1cmx3cm - 100g TT	Gói	10130	Theo y/c KH	như trên	như trên
99	Bông y tế cắt miếng 1cmx8cm - 10g TT	Gói	10131	Theo y/c KH	như trên	như trên
100	Bông y tế cắt miếng 8cmx8cm - 1kg	Gói	10232	Theo y/c KH	như trên	như trên
101	Bông y tế cắt miếng	Gói	10236	Theo y/c KH	như trên	như trên
102	Bông y tế cắt miếng TT	Gói	10136	Theo y/c KH	như trên	như trên
103	Bông tẩm cồn	Miếng	10033	Theo y/c KH	như trên	như trên
104	Bông y tế viên (Ø20mm) KiLo	Gói	10400	Theo y/c KH	như trên	như trên
105	Bông y tế viên (Ø20mm) 500g	Gói	10401	Theo y/c KH	như trên	như trên
106	Bông y tế viên (Ø20mm) 250gr	Gói	10406	Theo y/c KH	như trên	như trên
107	Bông y tế viên (Ø20mm) 100g	Gói	10402	Theo y/c KH	như trên	như trên
108	Bông y tế viên (Ø20mm) 100g TT	Gói	10302	Theo y/c KH	như trên	như trên
109	Bông y tế viên (Ø20mm) 50g	Gói	10403	Theo y/c KH	như trên	như trên
110	Bông y tế viên (Ø20mm) 50g TT	Gói	10303	Theo y/c KH	như trên	như trên
111	Bông y tế viên (Ø20mm) 25g	Gói	10407	Theo y/c KH	như trên	như trên
112	Bông y tế viên (Ø20mm) 25g TT	Gói	10307	Theo y/c KH	như trên	như trên
113	Bông y tế viên (Ø20mm) 20g	Gói	10408	Theo y/c KH	như trên	như trên
114	Bông y tế viên (Ø20mm) 20g TT	Gói	10308	Theo y/c KH	như trên	như trên
115	Bông y tế viên (Ø20mm) 10g	Gói	10405	Theo y/c KH	như trên	như trên
116	Bông y tế viên (Ø20mm) 10g TT	Gói	10305	Theo y/c KH	như trên	như trên
117	Bông y tế viên (Ø15mm) KiLo	Gói	10409	Theo y/c KH	như trên	như trên
118	Bông y tế viên (Ø15mm) 500g	Gói	10410	Theo y/c KH	như trên	như trên
119	Bông y tế viên (Ø15mm) 250gr	Gói	10411	Theo y/c KH	như trên	như trên
120	Bông y tế viên (Ø15mm) 100g	Gói	10412	Theo y/c KH	như trên	như trên
121	Bông y tế viên (Ø15mm) 100g TT	Gói	10312	Theo y/c KH	như trên	như trên
122	Bông y tế viên (Ø15mm) 20g	Gói	10413	Theo y/c KH	như trên	như trên
123	Bông y tế viên (Ø15mm) 20g TT	Gói	10313	Theo y/c KH	như trên	như trên
124	Bông y tế viên (Ø15mm) 10g	Gói	10414	Theo y/c KH	như trên	như trên
125	Bông y tế viên (Ø15mm) 10g TT	Gói	10314	Theo y/c KH	như trên	như trên
126	Bông y tế viên (Ø10mm) KiLo	Gói	10421	Theo y/c KH	như trên	như trên
127	Bông y tế viên (Ø10mm) 500g	Gói	10422	Theo y/c KH	như trên	như trên
128	Bông y tế viên (Ø10mm) 250gr	Gói	10423	Theo y/c KH	như trên	như trên
129	Bông y tế viên (Ø10mm) 100g	Gói	10424	Theo y/c KH	như trên	như trên

130	Bông y tế viên (Ø10mm) 100g TT	Gói	10324	Theo y/c KH	như trên	như trên
131	Bông y tế viên (Ø10mm) 50g	Gói	10425	Theo y/c KH	như trên	như trên
132	Bông y tế viên (Ø10mm) 50g TT	Gói	10325	Theo y/c KH	như trên	như trên
133	Bông y tế viên (Ø10mm) 25g	Gói	10426	Theo y/c KH	như trên	như trên
134	Bông y tế viên (Ø10mm) 25g TT	Gói	10326	Theo y/c KH	như trên	như trên
135	Bông y tế viên (Ø10mm) 20g	Gói	10427	Theo y/c KH	như trên	như trên
136	Bông y tế viên (Ø10mm) 20g TT	Gói	10327	Theo y/c KH	như trên	như trên
137	Bông y tế viên (Ø10mm) 10g	Gói	10428	Theo y/c KH	như trên	như trên
138	Bông y tế viên (Ø10mm) 10g TT	Gói	10328	Theo y/c KH	như trên	như trên
139	Bông y tế viên (Ø25mm) KiLo	Gói	10415	Theo y/c KH	như trên	như trên
140	Bông y tế viên (Ø25mm) 500g	Gói	10416	Theo y/c KH	như trên	như trên
141	Bông y tế viên (Ø30mm) Kilo	Gói	10417	Theo y/c KH	như trên	như trên
142	Bông y tế viên (Ø30mm) 500g	Gói	10418	Theo y/c KH	như trên	như trên
143	Bông y tế viên (Ø30mm) 100g	Gói	10419	Theo y/c KH	như trên	như trên
144	Bông y tế viên (Ø30mm) 100g TT	Gói	10319	Theo y/c KH	như trên	như trên
145	Bông cầu sản khoa 3,5 x 4,5 cm TT	Miếng	10330	Theo y/c KH	như trên	như trên
146	Bông viên tiện dụng 80gr	Gói	10404	Theo y/c KH	như trên	như trên
147	Gòn viên sản 4cm x 2 cm	Kg	10432	Theo y/c KH	như trên	như trên
148	Gòn viên 2cm x 1.5 cm	Kg	10433	Theo y/c KH	như trên	như trên
149	Gòn viên sản 5 cm (sản khoa)	Kg	10434	Theo y/c KH	như trên	như trên
150	Gói Gòn chữa răng TT	Gói	10335	Theo y/c KH	như trên	như trên
151	Gói Gòn nhận bệnh TT	Gói	10336	Theo y/c KH	như trên	như trên
152	Gói Gòn thuốc sản TT	Gói	10337	Theo y/c KH	như trên	như trên
153	Gói Gòn sọ não TT	Gói	10338	Theo y/c KH	như trên	như trên
154	Gói gòn viên 25g TT	Gói	10339	Theo y/c KH	như trên	như trên
155	Gói Gòn viên nha TT	Gói	10340	Theo y/c KH	như trên	như trên
156	Gòn viên sản (2,5 x 3,5) 100gr	Gói	10447	Theo y/c KH	như trên	như trên
157	Gòn viên sản (2,5 x 3,5) 100gr (TT)	Gói	10347	Theo y/c KH	như trên	như trên
158	Gòn viên sản (3,5 x 4) 100gr	Gói	10448	Theo y/c KH	như trên	như trên
159	Gòn viên sản (3,5 x 4) 100gr (TT)	Gói	10348	Theo y/c KH	như trên	như trên
160	Gói gòn rửa trước mổ TT	Gói	10343	Theo y/c KH	như trên	như trên
161	Gói gòn nhổ răng TT	Gói	10344	Theo y/c KH	như trên	như trên
162	Gói gòn tiêm thuốc TT	Gói	10345	Theo y/c KH	như trên	như trên
163	Gói gòn NK13 TT	Gói	10346	Theo y/c KH	như trên	như trên
164	Tăm bông y tế	Que	10612	Theo y/c KH	như trên	như trên
165	Tăm bông y tế Ø3mm	Que	10606	Theo y/c KH	như trên	như trên
166	Tăm bông y tế Ø3mm TT	Que	10506	Theo y/c KH	như trên	như trên
167	Tăm bông y tế Ø5mm	Que	10600	Theo y/c KH	như trên	như trên
168	Tăm bông y tế Ø5mm TT	Que	10500	Theo y/c KH	như trên	như trên
169	Tăm bông y tế Ø10mm	Que	10601	Theo y/c KH	như trên	như trên
170	Tăm bông y tế Ø10mm TT	Que	10501	Theo y/c KH	như trên	như trên
171	Tăm bông y tế Ø15mm	Que	10602	Theo y/c KH	như trên	như trên
172	Tăm bông y tế Ø15mm TT	Que	10502	Theo y/c KH	như trên	như trên
173	Tăm bông y tế ráy tai 02 đầu	Que	10607	Theo y/c KH	như trên	như trên
174	Tăm bông y tế ráy tai 02 đầu TT	Que	10508	Theo y/c KH	như trên	như trên
175	Tăm bông dài 15cm -1đầu gòn TT	Que	10509	Theo y/c KH	như trên	như trên
176	Que gòn dài 15cm đầu gòn lớn TT	Que	10510	Theo y/c KH	như trên	như trên

177	Que xét nghiệm TT	Que	10511	Theo y/c KH	như trên	như trên
178	Bông y tế không thấm nước 1kg (bông mỡ vàng	Cuộn	01900	Theo y/c KH	như trên	như trên
179	Bông mỡ vàng 10cmx4,6m	Cuộn	10039	Theo y/c KH	như trên	như trên
180	Bông mỡ vàng 15cmx4,6m	Cuộn	10040	Theo y/c KH	như trên	như trên
181	Bông mỡ vàng 20cmx4,6m	Cuộn	10041	Theo y/c KH	như trên	như trên
182	Bông mỡ vàng 10cmx2,7m	Cuộn	10042	Theo y/c KH	như trên	như trên
183	Bông mỡ vàng 15cmx2,7m	Cuộn	10043	Theo y/c KH	như trên	như trên
184	Bông mỡ vàng 20cmx2,7m	Cuộn	10044	Theo y/c KH	như trên	như trên

Người đại diện hợp pháp của cơ sở

Ký tên (Ghi họ tên đầy đủ, chức danh)

CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT

Phạm Xuân Đồng